TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA** Bản án số: **108**/2026/HNGĐ-ST Ngày: 15/5/2026 V/v "Ly hôn, nuôi con chung"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thức
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tôn
Ông Lê Thiên Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 về "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2026.

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Mộng T**, sinh năm: 2000
Nơi cư trú: Thôn L, xã X, tỉnh Gia Lai. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*
- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm: 1994
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, xã H, tỉnh Khánh Hòa. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai Nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Nguyễn Thanh T1 tự nguyện chung sống vào năm 2022 có đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là xã X, tỉnh Gia Lai). Theo giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 29/9/2023, chúng tôi tự tìm hiểu và chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện không ai ép buộc. Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 12 năm 2023 chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, chúng tôi đã không chung sống với nhau từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay. Nay thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T1.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Võ Tường V, sinh ngày 09/8/2023, sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc và xét xử nên không lấy được ý kiến của bị đơn.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Khánh Hòa phát biểu quan điểm:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, vi phạm quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, việc Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Võ Thị Mộng T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T1. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Võ Tường V, sinh ngày 09/8/2023 cho bà Võ Thị Mộng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Thanh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Mộng T và ông Nguyễn Thanh T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là xã X, tỉnh Gia Lai) theo giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 29/9/2023. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của nguyên đơn có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn, nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm, nay nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa nguyên đơn và bị đơn mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật. Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Bà T và ông T1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Võ Tường V, sinh ngày 09/8/2023.

Xét thấy: Hiện nay con đang còn nhỏ tuổi sinh sống ổn định cùng bà T, cần sự chăm sóc của người mẹ. Việc giao con chung cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp, đảm bảo sự ổn định về môi trường sống, quyền lợi mọi mặt của cháu, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273 và Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Bà Võ Thị Mộng T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T1.

2/ Về con chung:

Giao con chung là cháu Nguyễn Võ Tường V, sinh ngày 09/8/2023 cho bà Võ Thị Mộng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Thanh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4/ Án phí: Bà Võ Thị mộng T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/26E số: 0000848 ngày 29/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Võ Thị Mộng T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Quy định: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Xuân An, tỉnh Gia Lai (trước đây là UBND xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát theo GCNKH số 57 ngày 29/9/2023);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phùng Văn Thức